

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 234/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Võ Trọng N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 106A đường T, phường T1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

+ Chị Lê Thị Cẩm T2, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 106A đường T, phường T1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải ngày 02/6/2020, nội dung hòa giải để anh Võ Trọng N và anh Lê Thị Cẩm T2 đoàn tụ, nhưng hòa giải đoàn tụ không thành. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02/6/2020, anh N chị T2 đã thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Anh Võ Trọng N và chị Lê Thị Cẩm T2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Võ Trọng Bảo K, sinh ngày 25/11/2013 cho chị Lê Thị Cẩm T2 trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Võ Trọng N đóng góp nuôi con chung với chị T2 số tiền 7.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu K thành niên (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày chị Lê Thị Cẩm T2 có đơn yêu cầu, nếu anh Võ Trọng N chậm thi hành hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Anh Võ Trọng N được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Võ Trọng N và chị Lê Thị Cẩm T2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Võ Trọng Bảo K, sinh ngày 25/11/2013 cho chị Lê Thị Cẩm T2 trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Võ Trọng N đóng góp nuôi con chung với chị T2 số tiền 7.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu K thành niên (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày chị Lê Thị Cẩm T2 có đơn yêu cầu, nếu anh Võ Trọng N chậm thi hành hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Anh Võ Trọng N được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Võ Trọng N và chị Lê Thị Cẩm T2 mỗi người phải chịu là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng mà anh, chị đã nộp mỗi người 150.000 đồng theo các biên lai thu số 0001324 và 0001325 ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên anh, chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Mỹ Tho, TG;
- UBND phường 8, Tp. Mỹ Tho, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Kim Thủy